

BẢNG GHI ĐIỂM LỚP HỌC PHẦN

Đợt: Học kỳ 3 (2023-2024)

Lớp học phần: [23401301] - Cầu lông 2 (CCQ2310E)

STT	Thông tin sinh viên						TBTK	Được dự thi	Cuối kỳ	Vắng thi	Điểm tổng kết 1	Điểm tổng kết 2	Xếp loại	Ghi chú
	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp học								
1	2121170311	Nguyễn Tào Tuấn	Anh	02/08/1999	Nam	CCQ2117I	7,0	V	7,0		7,00		Khá	
2	2123100173	Phạm Trang	Anh	04/11/2005	Nữ	CCQ2310E	8,0	V	7,0		7,40		Khá	
3	2122260107	Vũ Nguyễn Phương	Anh	12/11/2002	Nữ	CCQ2226E	8,0	V	8,0		8,00		Khá	
4	2123100165	Vũ Thị Kim	Anh	29/06/2005	Nữ	CCQ2310E	9,0	V	9,0		9,00		Giỏi	
5	2121050027	Đoàn Huỳnh Hữu	Chương	29/03/2003	Nam	CCQ2105A	7,5	V	8,0		7,80		Khá	
6	2121200094	Lê Nguyễn Anh	Đào	23/11/2002	Nữ	CCQ2124F	0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
7	2121200093	Lê Nguyễn Hồng	Đào	16/06/2001	Nữ	CCQ2124F	0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
8	2123100174	Thạch Thị Trúc	Đào	20/10/2005	Nữ	CCQ2310E	7,5	V	6,0		6,60		Trung bình	
9	2122110465	Lưu Từ Cill Pam G	Đe	27/04/2004	Nam	CCQ2211L	7,8	V	5,0		6,10		Trung bình	
10	2123100188	Đỗ Thị	Doanh	12/01/2005	Nữ	CCQ2310F	7,0	V	8,0		7,60		Khá	
11	2123100169	Trần Thị Mỹ	Duyên	24/01/2005	Nữ	CCQ2310E	8,8	V	9,0		8,90		Giỏi	
12	2123100159	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	24/04/2005	Nữ	CCQ2310E	8,5	V	7,0		7,60		Khá	
13	2123100182	Dương Thị	Hậu	13/09/2005	Nữ	CCQ2310F	7,8	V	8,0		7,90		Khá	
14	2123100216	Bùi Thị	Hiền	03/04/2005	Nữ	CCQ2310F	8,0	V	7,0		7,40		Khá	
15	2123100170	Đinh Thị	Hiền	10/11/2004	Nữ	CCQ2310E	7,5	V	8,0		7,80		Khá	
16	2123100166	Trần Thị Kim	Hiếu	31/07/2005	Nữ	CCQ2310E	8,3	V	8,0		8,10		Khá	
17	2123100146	Đinh Thị Mỹ	Hoa	30/10/2005	Nữ	CCQ2310E	7,8	V	9,0		8,50		Giỏi	
18	2123100180	Nguyễn Thị Thu	Hoa	10/07/2005	Nữ	CCQ2310F	7,3	V	5,0		5,90		Trung bình	
19	2121170512	Nguyễn Văn	Hùng	05/02/2002	Nam	CCQ2117O	8,0	V	8,0		8,00		Khá	
20	2123100211	Tăng Hoài	Hung	17/01/2005	Nam	CCQ2310F	8,5	V	6,0		7,00		Khá	
21	2123100191	Hàm Thị Bích	Hương	18/04/2005	Nữ	CCQ2310F	7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
22	2121210102	Lương Trần Tiến	Huy	06/11/2002	Nam	CCQ2121C	8,5	V	8,0		8,20		Khá	
23	2123100210	Ngô Thị Mỹ	Huyền	15/10/2005	Nữ	CCQ2310F	8,0	V	7,0		7,40		Khá	
24	2123100167	Trần Quang	Khải	06/05/2005	Nam	CCQ2310E	7,0	V	7,0		7,00		Khá	
25	2123100202	Trần Đình	Kiên	08/07/1999	Nam	CCQ2310F	9,3	V	9,0		9,10		Giỏi	
26	2123100207	Phạm Thanh	Kiều	04/07/2005	Nữ	CCQ2310F	8,3	V	7,0		7,50		Khá	
27	2123100157	Phan Thị Thuý	Linh	28/07/2005	Nữ	CCQ2310E	8,3	V	6,0		6,90		Trung bình	
28	2122190162	Châu Nữ Yến	Ly	30/08/2004	Nữ	CCQ2219D	7,5	V	7,0		7,20		Khá	
29	2123100189	Lê Ngọc Trà	My	02/03/2005	Nữ	CCQ2310F	9,0	V	10,0		9,60		Giỏi	
30	2123100205	Phạm Thị Nhật	My	01/02/2005	Nữ	CCQ2310F	7,3	V	7,0		7,10		Khá	
31	2121100159	Ngô Hồng	Ngân	14/01/2003	Nữ	CCQ2110E	7,8	V	7,0		7,30		Khá	
32	2120100225	Phan Thị Trúc	Ngân	19/06/2002	Nữ	CCQ2010G	0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại

33	2123190014	Trần Thị Thu	Ngân	21/03/2005	Nữ	CCQ2310E	8,3	V	6,0		6,90		Trung bình	
34	2122100404	Trần Thị Trúc	Ngân	18/03/2004	Nữ	CCQ2210K	8,5	V	9,0		8,80		Giỏi	
35	2123100149	Huỳnh Thị Tuyết	Nghi	20/09/2005	Nữ	CCQ2310E	8,5	V	9,0		8,80		Giỏi	
36	2123100175	Dương Thị Hồng	Nhã	19/11/2003	Nữ	CCQ2310E	8,5	V	9,0		8,80		Giỏi	
37	2123100155	Lê Thị Yến	Nhi	07/08/2005	Nữ	CCQ2310E	8,3	V	7,0		7,50		Khá	
38	2123100187	Nguyễn Hoài	Nhi	13/09/2005	Nữ	CCQ2310F	7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
39	2123100150	Nguyễn Thị Yến	Nhi	03/11/2005	Nữ	CCQ2310E	7,5	V	10,0		9,00		Giỏi	
40	2123100176	Đặng Quỳnh	Như	21/06/2005	Nữ	CCQ2310E	7,8	V	8,0		7,90		Khá	
41	2123100206	Lê Thị Quỳnh	Như	03/07/2005	Nữ	CCQ2310F	7,5	V	8,0		7,80		Khá	
42	2123100153	Phan Võ Quỳnh	Như	18/05/2005	Nữ	CCQ2310E	8,0	V	5,0		6,20		Trung bình	
43	2123100172	Đỗ Khánh	Nhung	12/07/2002	Nữ	CCQ2310E	8,5	V	9,0		8,80		Giỏi	
44	2123100154	Ngô Thị Mỹ	Nhung	02/04/2005	Nữ	CCQ2310E	8,3	V	8,0		8,10		Khá	
45	2123180122	Nguyễn Tấn	Phú	07/01/2005	Nam	CCQ2318A	8,5	V	8,0		8,20		Khá	
46	2122100332	Hồ Thiên	Phúc	06/04/2004	Nữ	CCQ2210F	6,5	V	7,0		6,80		Trung bình	
47	2120120135	Nguyễn Mai	Phương	02/02/2002	Nữ	CCQ2012D	7,8	V	7,0		7,30		Khá	
48	2123100208	Nguyễn Thị Thanh	Phương	11/11/2005	Nữ	CCQ2310F	8,3	V	6,0		6,90		Trung bình	
49	2121190019	Trần Nguyễn Thanh	Quang	03/02/2003	Nam	CCQ2119A	7,8	V	5,0		6,10		Trung bình	
50	2123100171	Đỗ Thị Như	Quỳnh	04/05/2005	Nữ	CCQ2310E	8,0	V	8,0		8,00		Khá	
51	2123100199	Trương Thị Mỹ	Tâm	03/05/2005	Nữ	CCQ2310F	8,3	V	8,0		8,10		Khá	
52	2123100200	Hồ Thị Hồng	Thắm	10/11/2005	Nữ	CCQ2310F	0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
53	2123100148	Phạm Thị Hồng	Thắm	15/11/2005	Nữ	CCQ2310E	7,8	V	8,0		7,90		Khá	
54	2123100193	Huỳnh Thị	Thoại	01/01/2005	Nữ	CCQ2310F	8,5	V	9,0		8,80		Giỏi	
55	2123100160	Trương Thị Hoài	Thu	17/04/2005	Nữ	CCQ2310E	7,8	V	7,0		7,30		Khá	
56	2123100156	Hồ Minh	Thư	10/10/2005	Nữ	CCQ2310E	8,0	V	8,0		8,00		Khá	
57	2123100212	Lương Võ Minh	Thư	07/11/2005	Nữ	CCQ2310F	8,3	V	8,0		8,10		Khá	
58	2122100057	Trần Thị Anh	Thư	11/02/2004	Nữ	CCQ2210B	7,8	V	7,0		7,30		Khá	
59	2122100147	Trần Thị Anh	Thư	24/02/2004	Nữ	CCQ2210E	8,0	V	5,0		6,20		Trung bình	
60	2123100195	Huỳnh Thị	Thúy	24/10/2005	Nữ	CCQ2310F	7,0	V	7,0		7,00		Khá	
61	2123100297	Nguyễn Thị Minh	Thùy	08/10/2005	Nữ	CCQ2310E	9,3	V	10,0		9,70		Giỏi	
62	2122100219	Nguyễn Thị Thu	Thùy	01/04/2004	Nữ	CCQ2210G	7,5	V	8,0		7,80		Khá	
63	2122100235	Phạm Thị Bích	Tiên	08/07/2003	Nữ	CCQ2210G	7,3	V	8,0		7,70		Khá	
64	2123100184	Nguyễn Thị Thanh	Trà	11/07/2005	Nữ	CCQ2310F	7,3	V	7,0		7,10		Khá	
65	2123100300	Văn Ngọc Mỹ	Trâm	30/08/1998	Nữ	CCQ2310F	5,8	V	5,0		5,30		Trung bình yếu	
66	2122190072	Châu Nữ Thùy	Trang	14/02/2004	Nữ	CCQ2219C	7,3	V	8,0		7,70		Khá	
67	2123100158	Trần Thị Thùy	Trang	14/06/2004	Nữ	CCQ2310E	8,3	V	7,0		7,50		Khá	
68	2123100198	Cao Diễm	Trình	17/11/2002	Nữ	CCQ2310F	8,3	V	8,0		8,10		Khá	
69	2123100181	Hoàng Ngọc Thùy	Trình	21/11/2005	Nữ	CCQ2310F	6,5	V	7,0		6,80		Trung bình	
70	2123100209	Nguyễn Thị Mai	Trúc	10/03/2005	Nữ	CCQ2310F	7,5	V	7,0		7,20		Khá	
71	2123100196	Nguyễn Đoàn Phươ	Uyên	18/05/2005	Nữ	CCQ2310F	8,8	V	9,0		8,90		Giỏi	

72	2123100214	Đặng Thị Thanh	Vân	18/06/2005	Nữ	CCQ2310F	8,0	V	5,0		6,20		Trung bình	
73	2123100161	Lê Thị Tường	Vy	29/06/2005	Nữ	CCQ2310E	8,3	V	7,0		7,50		Khá	
74	2123100179	Trần Thị Cẩm	Y	26/11/2005	Nữ	CCQ2310E	9,0	V	9,0		9,00		Giỏi	

....., ngày tháng năm

Người lập biểu

Nguyễn Thành Quân